

Hồi thứ 4

Bắt Nhân Sơn, mượn thế giải vây Giết Tri Phủ, được trừ đảng nịnh

Mấy người giáo đầu kéo thẳng vào thư phòng vây bắt vua, vua bèn lấy ghế ngồi vừa đánh và đỡ, đánh một người ngã xuống, vua giựt được cặp đao, đánh giết hơn mười mấy người, nhưng mà cửa đóng chắc, lại gia đình liều mạng vây phủ nên ra không được, khi ấy vua nghĩ ai rằng:

- Hồi trước Quan Vân Trường đơn đao phó hội, bắt Lỗ Túc cặp theo mới giải được trùng vây, nay ta bắt chước làm theo. Bèn đánh quân gia đình dang ra, vua nhảy tới bắt Khu Nhân Sơn cặp bên tay tả, rồi lấy đao thọc trên đầu.

Lúc ấy Nhân Sơn hồn phách bay mất, cả kêu xin dung tính mạng.

Vua mắng lớn rằng:

- Đồ cầu loại, như muốn khỏi chết phải biểu gia đình lui ra, và mở cửa đưa ta ra, ta sẽ tha, bằng không thì sẽ giết mày trước rồi kể lũ nó.

Khu Nhân Sơn lật đật kêu gia đình biểu phải lui và mở cửa đưa Cao lão gia ra.

Gia đình đều vâng lời mở cửa và không ngăn cản nữa.

Vua chậm chậm từ thư phòng ra khỏi cửa, muốn tha Nhân Sơn rồi nghĩ lại nếu buông ra thì cả lũ nó theo nữa ắt là khó đi, bèn kéo riết đến huyện Kim Thành.

Khi ấy Nhân Sơn kêu cứu mà gia đình đều không dám lại gần, còn trăm họ muôn dân đều mừng, niệm Phật nói:

- Người ác ngày nay gặp như vậy mới đáng kiếp !

Vua vào đến nha môn, tay đánh trống, miệng kêu rằng:

- Có việc oan ức !

Quan huyện thẳng đường cho đòi hai người vào hỏi:

- Việc gì oan ức hãy bẩm cho ta biết.

Khu Nhân Sơn bị kéo mệt hết hơi, nói không được. Vua liền nói:

- Khu Nhân Sơn đúc bạc giả, ý thế hiếp cô, Trương Quế Phương có bán cho nó một lạng vàng, nó đem bạc giả mà trả, Quế Phương không chịu lấy, nó lại vu cho người là tội bạch nhật trì đao hành thích, lại đem vợ con người mà bán cho nhà đi. Nên vợ con Quế

Phượng nhảy xuống sông tự vận. Ta thấy tội nghiệp tiếp cứu hỏi và cho một trăm lượng bạc biểu mẹ Quế Phượng là Đỗ thị đem đến nhà nó xin chuộc Quế Phượng và hoà việc ấy. Ai dè nó là người lang tâm cầu hạnh, lấy bạc thật; đổi bạc giả lại. Đỗ thị bèn chạy về kêu trời than khóc, ta thấy vậy cảm lòng không đậu nên mới đến nhà nó lấy lời ngon tiếng ngọt mà nói với nó, nó lại ăn nói vô lễ, đòi mười muôn lượng bạc mới chịu, ta lấy lời phải nói lại cho nó nghe, nó lại xúi hơn ba trăm gia đình cầm binh khí áp lại vây bắt ta, ta túng thế nên phải bắt nó làm thế thoát thân mà đem nó đến đây. Xin quan huyện lấy việc công bình, vì dân mà trừ hại.

Khu nhân Sơn lúc ấy vừa khóc, vừa bước tới xá quan huyện mà thưa rằng:

- Cao Thiên Tứ này là người cường đạo ở Hải Dương, chiêu tập côn đồ, đến muốn ăn cướp tôi, bị tôi biết trước, sợ tôi nên vu oan cho tôi rằng đúc bạc giả, nó lại bức hại mạng dân, muôn trông huyện đường đại độ, xét lại cho kỹ vì dân lành cứu giúp tôi thật là ơn trọng.

Vua lại đem một trăm lượng bạc giả Nhân Sơn trao đó, trình giữa án đường xin quan Huyện minh nghiệm, và xin quan huyện cho người đến xét nhà Nhân Sơn lập tức. Nếu có cáo gian xin chịu phản tội. Tri huyện này tuy là thanh liêm yếu ớt xử việc không rành, khi nghe lại người nói thì cũng biết Khu Nhân Sơn là người hay làm việc phi phép, ý thế hiếp cô; gian hùng tàn bạo, lại nghe Tri Phủ là anh em kết nghĩa với Nhân Sơn, còn mình thì là quan nhỏ, lại thấy Cao Thiên Tứ là người đường đường, diện mạo lại can đảm, không biết xử lẽ nào, bèn giải hai người đến phủ.

Hồ Tri Phủ lên án đường đòi hai đảng đến hỏi lếu lảo, không rõ hắc bạch gì hết, rồi tha Nhân Sơn về, vỗ ghế thộp bàn, ra oai mắng nạt.

Vua cả giận mắng rằng:

- Đồ cầu quan, đáng lẽ ăn bổng lộc triều đình, phải vì dân giúp nước, lẽ nào trọng án như vậy mà lại thông đồng tác tệ, tàn hại nhân dân, như vậy, đáng xử tội gì, chết trước mặt mà chưa biết, sao lại dám mắng ta ?

Hồ tri phủ bị mắng, tam tiêu đều Lũr dậy, thất khiêu thầy xung lên, dạy thủ hạ đem ra đánh một trăm, nha dịch vâng lệnh áp lại bắt, vua đánh đầu ngã lảo ra hơn một trượng, không ai dám vô nữa, Tri phủ lật đật muốn chạy bị Vua một đạp ngã dưới đất, Tri phủ kêu cứu, vua dùng sức đạp trên lưng một cái mạnh, cữu khiêu đều ra huyết mà chết .

Nha dịch chạy phi báo cho quan Đài Hiếu hay, nguyên quan Đài Hiếu này họ Huỳnh tên Đắc Thắng, tên chữ là Bắc Thần người đất Hà Nam, Trường Sa, em là Huỳnh Hữu Thắng đồng ở một nhà. Khi nghe báo có người đánh chết Tri Phủ tại án đường, lập tức chạy tới cho quan Du Phủ Kim Bình điểm binh ngăn giữ các cửa thành, và sai hết nha dịch đón các nẻo yếu lộ mà bắt.

Có bài thơ rằng:

Ý thế Nhân Sơn rất dữ thay

Đáo đầu mới thấy họa ngày nay

Thông đồng tội đến Hồ tri phủ

Chớ trách trời cao với đất dày

Nói về khi vua đập chết Tri Phủ rồi chạy ra sau công đường lấy được một đại đao, liền trở ra cho án đường chặt Hồ tri phủ ra làm hai khúc, rồi chạy ra khỏi công phủ được ít bước thì thấy các nẻo đều có binh vây phủ, bèn ráng hết sức cầm đao chém tới giết hơn mười người, song chém chừng nào thì thấy binh lại kéo đến nhiều chừng nấy, còn cây đao cũng hư. Lúc ấy quan Du Phủ là Hứa Ứng Long đốc suất quân lính hiệp với binh Đài Hiếu lấy dây giăng giựt vua ngã xuống mà bắt, may vua có áo ngự bảo mặc trong mình !, và có thần linh phò hộ nên không hề gì.

Khi ấy các đạo binh dẫn vua đến phủ Đài Hiếu.

Huỳnh Đắc Thắng thẳng đường dạy quân dắt vua ra trước. Nguyên Đắc Thắng năm trước có ở Kinh sư lâu năm, nên nhìn biết chắc là vua thì thất kinh, không hiểu vì ý gì mà vua đến đây.

Khi ấy vua cười mà hỏi rằng:

- Huỳnh Đắc Thắng ngươi có biết ta chăng ?

Đắc Thắng lật đật đem vua ra hậu đường dạy quân lui ra, rồi Đắc Thắng và em là Hữu Thắng mở trối rồi thỉnh vua ngồi, quì lạy tung hô và hỏi vua làm sao đến đây, xin vua thứ tội.

Vua nói rằng:

- Ngươi có lòng ngay vì nước, đáng khen, vậy ngươi hãy cầm mật chớ khá lậu, và phải sắp đặt binh mã cho sẵn đợi chỉ ta đến bắt Khu Nhân Sơn, chớ khá trái mạng, nay ta có việc xuống chơi Giang Nam.

Hai anh em thay đồ tư phục đưa vua ra khỏi thành mới trở lại.

Khi ấy vua trở lại tiệm, thuật hết các việc cho Châu Nhật Thanh nghe, rồi ra một tờ mật chiếu và lấy mười lạng bạc cho chủ tiệm làm lộ phí dạy đem chiếu cho quan Tuần phủ Giang Tô, là họ Trang tên Hữu Cung, người tỉnh Quảng Đông; huyện Phan Ngang, do trạng nguyên xuất thân. Ngày kia quan Tuần phủ ở công phủ xảy thấy có mật chiếu đến, liền đặt bàn bưng án giữ ra đọc.

Chiếu rằng:

“Trẫm xuống Giang Nam dạo chơi đi vừa đến Kim Bình, Cao thị là vợ Quế Phương có ghen dắt năm đứa con quyết nhảy xuống sông mà tự vận, thấy việc thảm thương Trẫm đã cứu khỏi, cũng bởi Nhân Sơn đem lòng độc ác, vu cho Trương thị phạm tội hành hung, đã cầm chông tại chốn lao tù, lại bắt vợ bán cho nhà đĩ, khi ấy Trẫm đến chỗ Nhân Sơn đem việc giải hoà, nó càng hung bạo, khiến lũ gia đình bắt Trẫm mà giết. Kim Bình Tri phủ đồng lõa làm gian, nhờ sức Huỳnh Gia, là quan Đài Hiếu, có dạ trung thần, cứu ta mới khỏi. Chiếu cho Tuần phủ, thừa mạng điểm binh đến bắt Nhân Sơn, toàn gia chính pháp. Chiếu như có đến nơi khá vâng lời ”.

Trang Hữu Cung đọc chiếu xong rồi, lật đặt điểm năm ngàn quân phi kỵ và quan Trung quân là Vương Bưu, nội tếm kéo đến phủ Kim Bình an dinh hạ trại, cho người báo cho Huỳnh Đắc Thắng hay. Khi ấy Huỳnh Đắc Thắng kéo hết văn võ nội thành đến ra mắt Trang Tuần phủ, rồi hiệp cùng cáo quan đem xe giá đến nghinh liếp thánh giá; ai dè vua đã đi rồi.

Các quan không dám trễ nải, liền đến vây nhà Khu Nhân Sơn, Nhân Sơn thấy quan quân đến vây phủ biết là việc bất tường, bèn đẩy quân côn đồ trong nhà ráng sức gìn giữ. Nguyên Nhân Sơn làm những việc khuynh làm, nên làm giàu xuất tiền bạc rèn binh khí, súng ống rất nhiều bởi vậy đánh hơn hai ngày mà không làm gì được; qua ngày thứ ba, quân Trang Tuần phủ thi đánh phía Nam; quan Huỳnh Án Sát đánh phía Bắc, Vương Bưu phía Đông và phủ Kim Bình phía Tây, bốn phía đồng áp đánh, hơn nửa ngày trong nhà Khu Nhân Sơn đã hết thuốc đạn cự không lại, quan quân bốn phía phá tường ào vô giết ba trăm gia đình dường như xẻ dừa chém chuối, còn Khu Nhân Sơn và mười mấy tên giáo đầu liều thác đánh riết ra, bị binh Vương Bưu chặn lại đánh một trận bắn chết vài tên, còn bao nhiêu đều bị bắt, rồi kéo thẳng vào nhà bắt kỳ là già trẻ bé lớn đều bắt trói lại hết, rồi niêm phong vàng bạc tính hơn hai mươi vạn, đồ quân trang và binh khí không biết ba nhiều mà kể. Còn nhà cửa đều đốt hết. Khi ấy Trang Hữu Cung giao cho quan Đề Hình Án Sát Sứ Tư là Huỳnh Đắc Thắng gia quyến của Nhân Sơn. Từ mười lăm tuổi sắp lên đều bị xử chém; con gái, đàn bà thê thiếp là năm trăm hai mươi ba người, còn con nít hơn bảy trăm đứa.

Trang Hữu Cung cùng các quan ai về dinh nấy còn Trương Quế Phương và mấy người bị hại đều cho về.

Nói về vua ở tại tiệm ngủ nghe Trang Tuần phủ xử án như vậy thì mười phần cả đẹp, và nhớ chuyện nàng Cao thị là vợ Trương Quế Phương trình tiết đen nỗi liễu mình, thế gian ít có, liền thảo một tờ chiếu dạy Châu Nhật thanh đem cho quan Án Sát Sứ Tư Huỳnh Đắc Thắng được lấy mười muôn lượng bạc trong gia sản của Khu Nhân Sơn mà thưởng nàng Cao thị. Trương Quế Phương từ khi được bạc thưởng đó đến sau, nhà cửa trở nên giàu có, ăn ở hiền từ, ham bố thí, còn năm đứa con khôn lớn đều nên danh, làm quan cả thấy.

Khi Châu Nhật thanh xong việc trở về liền cùng vua dờn qua xứ khác.

Bây giờ nói về tỉnh Quảng Đông, phủ Triệu Khánh, huyện Cao Yêu, làng Hiếu Liêm có một người nhà giàu họ Phương tên Đức, tên chữ là Tế Hanh, vợ là Lý Thị. Lúc còn nhỏ lìa quê hương qua thành Nam Kinh, huyện Triều Dương lập tiệm hiệu là Vạn Xương, buôn bán hàng hóa tơ lụa. Buôn bán thật thà, chắc chắn, càng ngày càng thịnh, còn hai người con, một người tên Hiếu Ngọc, một người tên Mỹ Ngọc, ở lại quê hương đều có gia sản.

Phương Đức buôn bán có lợi mỗi năm đều mang tiền bạc về quê hương xứ Quảng Đông. Phương Đức tuổi đã già sáu mươi, trưa ngày kia trời giông mưa lớn, đang hỏi người trong tiệm dọn đồ đạc, xảy thấy một ông già quảy một tạ muối đến xin đựng nhờ, các người trong tiệm thấy muối ướt sợ dơ tiệm, liền đuổi ra được đóng cửa.

Phương Đức thấy người Quảng Đông thì động lòng có thổ, nhớ đến quê hương, lại thêm già cả, liền nói:

- Không hề gì ! Cứ để người ta đụt nhờ.

Mấy người làm vâng lời cho vào đụt mưa.

Ông già bước vào làm lễ.

Phương Đức hỏi:

- Vậy chớ nhân huynh ở Quảng Đông về Châu, Huyện nào ? Tôi cũng là người Quảng Đông đây.

Ông già cung tay đáp rằng:

- Vậy đại nhân cũng là người Việt Đông , mà tôi không biết, xin tha lỗi. Tôi họ Miêu, tên Hiền, ở tại Châu Liên Sơn, động Nhập Lý, đến đây đã hơn mười năm. Nguyên có anh em bạn rước đến học côn quyền võ nghệ, dạy được vài năm, người ấy mang bệnh mà chết, nên ở lại đây không ai giúp đỡ, còn muốn về thì không có tiền lộ phí. Kế vợ tôi chết, không có con trai, sinh có một gái, tên là Thúy Hoa, tuổi mười sáu, cha con nương nhau bán muối lậu nuôi miệng, may tôi có nghề một ít, nên mấy người tuần phòng không tra xét, ngày nay lại nhờ đại nhân có lòng rộng rãi cho đụt mưa khỏi phải bị ướm muối có tiền để hộ khẩu, thật là cảm ơn rất trọng. Vậy xin hỏi đại nhân cao tính đại danh là chi, và ở huyện nào ?

Phương Đức nói:

- Quê hương tôi tại phủ Thiệu Kinh, làng Hiếu Đễ, họ Phương tên Đức, tên là Tế Hanh, đến đây lập tiệm Vạn Xương này buôn bán đã hơn ba mươi năm nay. Vợ con còn ở tại quê hương, như Miêu nhân huynh muốn tới lui đây chơi cũng là người đồng hương với nhau, thôi để tôi giúp cho người mười lượng bạc mà buôn bán nghề khác chớ muối là một vật cấm chớ khá làm nữa.

Miêu Hiền mừng rỡ lấy mười lượng bạc tạ ơn và nói rằng:

- Phương ông thật là sơ tài trọng nghĩa, tích lão lân lân, trong đời ít có. Vậy có mấy vị lệnh lang ở đây chẳng, xin ra cho tôi biết mặt .

Phương Đức đáp:

- Tôi có hai đứa con trai: Thằng lớn tên Hiếu Ngọc hai mươi tuổi, thằng nhỏ là Mỹ Ngọc mười sáu tuổi đều có vợ rồi, lại đều buôn bán hàng hóa, như sau Miêu huynh có dịp dạy bảo chúng nó chút đỉnh côn quyền thì tôi lấy làm cảm ơn.

Miêu Hiền nói:

- Xin vâng.

Trời còn mưa, hai người đàm luận cho đến giờ thân, kẻ trong tiệm sửa soạn dọn cơm tối, Phương Đức mời Miêu Hiền dùng cơm rồi ra về. Từ ấy tới lui như bà con ruột, và nghe lời bỏ nghề buôn muối, nhiều khi thiếu thốn đến mượn, Phương Đức đều giúp.

Ngày kia Hiếu Ngọc và Mỹ Ngọc đến thăm cha, thấy cha mình kính trọng Miêu Hiền thì hai đứa cũng kính kêu bằng bác, Miêu Hiền nhờ cha con Phương Đức nhiều phen nên đem hết võ nghệ học lúc bình sinh truyền cho hai con Phương Đức.

Miêu Hiền thấy Phương Đức tuổi đã sáu mươi bộ còn mạnh mẽ cũng bằng người bốn mươi tuổi, bèn nói chuyện với con gái là Thúy Hoa rằng:

- Nay cha mang ơn Phương ông nhiều phen, nên cha muốn gả con cho người được đền ơn.

Thúy Hoa bằng lòng.

Ngày kia Miêu Hiền đến tiệm nói chuyện ấy cho Phương Đức nghe thì Phương Đức nói rằng:

- Tôi nay già cả không muốn làm lỡ thanh xuân của lệnh ái.

Miêu Hiền khóc và nói:

- Một là tôi mang ơn người rất trọng, không biết lấy gì đền bồi, hai là con gái tôi cũng tình nguyện phục thị người, ba là tôi nay già cả phòng khi bất trắc có lẽ nhờ người được, nên tôi sẵn lòng việc ấy xin người bằng lòng, tôi rất có phúc.

Phương Đức thấy Miêu Hiền thật tình và có dạ ân cần, bèn nói chuyện lại cho con là Hiếu Ngọc hay.

Hiếu Ngọc thấy cha tuổi lớn không ai phục thị, nay lại có người muốn đưa con làm bé ắt có người nuôi dưỡng cha già, nên theo khuyên lơn cha lo cho xong việc.

Phương Đức thấy con khuyên lơn và Miêu Hiền lại đến cầu khẩn nữa, nên phải gắng gượng ừ theo, rồi chọn ngày tốt, rước Thúy Hoa về thành thân.

Thân bằng cố hữu đều đi lễ hạ , Phương Đức dọn tiệc đãi đãi tử tế.

Việc xong rồi Miêu Hiền ở đó được nửa năm kể phát bệnh, biết mình không xong, nên đem hết võ nghệ mấy chỗ bí yếu, và mấy phương thuốc hay để luyện gân cốt, truyền hết cho con gái, rồi chết. Khi ấy tuổi đã bảy mươi hai.

Phương Đức lo tổng táng xong xuôi. Qua nửa năm sau Thúy Hoa sinh được một đứa con trai, đặt tên là Thế Ngọc, đầy tháng anh em đều đến ăn mừng cho bạn sinh cháu. Còn Miêu thị từ khi ở với chồng đến sau, lấy thân hoà trong họ, lấy nghĩa thuận theo chồng, cả nhà đều vui mừng, lại từ khi Thế Ngọc đầy tháng rồi thì Miêu thị lấy sắt ngâm với dấm mà tắm rửa, lại lấy tre tẩm và sắt miếng gỗ trong mình Thế Ngọc cho gân cốt da thịt cứng như sắt đá, đến ba tuổi thì cho đội mũ và đi giày bằng sắt, dạy học nhảy, ban đầu thấp sau lần lần lên cao và tập ban đầu bẻ cây sau đến sắt; sáu tuổi tập cưỡi ngựa, bảy tuổi học quyền, tám tuổi học cầm binh khí, đến mười bốn tuổi thì thập bát ban võ nghệ đều thông, mình mấy gân cốt như sắt, sức mạnh vô cùng tính nét hung hăng, mỗi ngày chí tối cứ ở ngoài đường gây họa, có nhiều người đời ngày ngà, nhưng mà Phương ông thuở nay ăn ở tử tế nên người ta đều vị .

Phương Đức nhiều khi la rầy, mà bởi Miêu thị cưng Thế Ngọc quá, nên thường sinh chuyện hoài, Thế Ngọc thấy mẹ cưng lại càng ngang dọc, cứ giao du cùng bạn tác, xài

tiền bạc như đất cục, ban đầu còn ngang dọc nội xứ mình, sau lần ra đến Giang Nam, người người đều biết mặt.

Phương Đức bắt về treo trên cây đại thọ mà đánh, Thế Ngọc cũng không biết đau, tính hung hăng không chịu bỏ. Mẹ hay binh vực, Phương Đức nhiều khi dút bản và hờn giận vợ.

Ngày kia Phương Đức có chuyện muốn qua Càng châu, bảo Thúy Hoa sắm sửa đồ hành lý được ngày mai khởi trình.

Miêu thị sửa soạn xong xuôi rồi nói cùng Phương Đức rằng:

- Thế Ngọc nó ở nhà không có việc gì, vậy lang quân hãy đem nó theo cho biết chuyện và có mặt lang quân nó không dám hung hăng.

Phương Đức nói:

- Việc đi đường không phải như ở nhà, nếu nó gây họa thì làm sao ngăn cản được.

Miêu thị nói:

- Việc buôn bán làm ăn là phận con trai, hãy đem nó theo, cho nó xem mà bắt chước.

Phương ông nghe nói phải thì bằng lòng cho đi. Qua ngày thứ, cha con đồng qua Càng châu.

Có lời phê rằng:

Người đời chó khá khoe tài giỏi

Trên thế tự nhiên lắm kẻ hay